

KẾ HOẠCH

Kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên Đán Giáp Thìn Và mùa lễ hội Xuân 2024

Thực hiện Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 21/12/2023 của UBND huyện Hà Trung về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-UBND, ngày 4/01/2024 của UBND xã Lĩnh Toại về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024

UBND xã Lĩnh Toại xây dựng Kế hoạch Kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội xuân năm 2024 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Kiểm soát bảo đảm ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm và tăng cường phòng và chống ngộ độc thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội xuân năm 2024.

- Nâng cao kiến thức về ATTP cho người sản xuất, chế biến, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm trên địa bàn xã.

- Chủ động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm trên toàn xã.

2. Yêu cầu:

- Công tác kiểm tra phải thực hiện khách quan, nghiêm túc, tiết kiệm, đúng nội dung, tiến độ theo Kế hoạch.

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, không gây khó khăn, phiền hà, làm cản trở hoạt động bình thường của cơ sở được kiểm tra.

- Tăng cường công tác phối hợp liên ngành; tránh chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót đối tượng; kịp thời phát hiện các phương thức, thủ đoạn mới trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm không đảm bảo VS ATTP; các hành vi vi phạm được xử lý nghiêm theo quy định hiện hành của pháp luật.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

- Thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong chỉ đạo, điều hành công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại địa phương; trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong việc tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Kêu gọi doanh nghiệp, cộng đồng, các tổ chức đoàn thể xã hội cùng chung tay, góp sức vì thực phẩm sạch, chất lượng, an toàn.

Công tác thông tin tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm, vận dụng linh hoạt các hình thức phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo chính xác, kịp thời nhằm ngăn ngừa, hạn chế vi phạm về ATTP.

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra:

Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp xã.

2. Thành lập đoàn kiểm tra:

* **Thành lập đoàn kiểm tra của xã:** 01 đoàn.

- Đối tượng kiểm tra: 34 cơ sở, trong đó:
- + 04/09 cơ sở thuộc ngành y tế .
- + 10/17 cơ sở thuộc ngành công thương.
- + 20/69 cơ sở thuộc ngành nông nghiệp.

3. Phạm vi kiểm tra:

- Trên địa bàn toàn xã Lĩnh Toại.

4. Thời gian kiểm tra:

- Thời gian: 15/01 đến 28/01/2024.

5. Nội dung kiểm tra:

a. Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:

- Giấy cam kết bảo đảm ATTP.
- Giấy chứng nhận sức khỏe, giấy xác nhận kiến thức về ATTP đối với cơ sở và người trực tiếp chế biến, phục vụ ăn uống.
- Điều kiện bảo đảm ATTP về trang thiết bị, dụng cụ, con người của cơ sở thực phẩm; thực hành an toàn thực phẩm.
- Quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm.
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm; Giấy xác nhận nguồn gốc xuất xứ đối với các sản phẩm của các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ.
- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm.
- Các nội dung khác có liên quan.

b. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

- Bản cam kết bảo đảm ATTP.
- Giấy xác nhận sức khỏe, giấy xác nhận kiến thức về ATTP đối với chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, chứng nhận hợp chuẩn/ hợp quy đối với những sản phẩm thuộc diện bắt buộc phải công bố.
- Nhãn sản phẩm thực phẩm.
- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo.
- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm và phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với các sản phẩm thực phẩm.
- Điều kiện bảo đảm ATTP về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, con người của cơ sở thực phẩm; thực hành an toàn thực phẩm.
- Quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm.
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm.
- Nguồn nước dùng để sản xuất thực phẩm.

c. Đối với cơ sở trồng trọt, chăn nuôi(nông nghiệp):

*** Đối với cơ sở trồng trọt nhỏ lẻ (theo Điều 4 Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT)**

1. Địa điểm sản xuất không nằm trong vùng bị cảnh báo ô nhiễm, không bảo đảm sản xuất thực phẩm an toàn.

2. Nguồn nước tưới không ảnh hưởng đến an toàn sản phẩm. Không sử dụng nước bị ô nhiễm, nước thải để rửa, sơ chế sản phẩm.

3. Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật phải tuân thủ theo nguyên tắc 4 đúng: đúng thuốc, đúng liều lượng và nồng độ, đúng lúc, đúng cách; tuân thủ thời gian ngừng sử dụng thuốc theo hướng dẫn của nhà sản xuất thuốc; đọc kỹ nhãn thuốc trước khi sử dụng.

4. Sử dụng phân bón có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đúng liều lượng, đúng cách theo hướng dẫn sử dụng ghi trên bao bì, tài liệu hướng dẫn sử dụng hoặc hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật trồng trọt, cán bộ khuyến nông; Sử dụng phân hữu cơ đã được ủ hoại mục.

5. Có trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng, phương tiện phù hợp để sản xuất, thu hoạch, bảo quản và vận chuyển, bảo đảm không gây độc hại, không gây ô nhiễm cho thực phẩm.

6. Người sản xuất được phổ biến, hướng dẫn về thực hành sản xuất thực phẩm an toàn.

7. Vỏ bao gói thuốc bảo vệ thực vật, phân bón phải được thu gom trong các vật chứa kín, đúng nơi quy định để chờ xử lý hoặc tiêu hủy tránh gây ô nhiễm cho sản phẩm và khu vực sản xuất.

8. Duy trì các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và cung cấp được thông tin liên quan đến việc mua bán sản phẩm.

*** Đối với cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ (theo Điều 5 Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT)**

1. Chuồng nuôi phải tách biệt với nhà ở, dễ vệ sinh, khử trùng tiêu độc; phải có nơi để chứa, ủ chất thải rắn, có hố để xử lý chất thải lỏng, đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường.

2. Giống vật nuôi có nguồn gốc rõ ràng, khỏe mạnh, được tiêm phòng các bệnh theo hướng dẫn của cán bộ chăn nuôi, thú y.

3. Thức ăn và nước uống dùng trong chăn nuôi phải bảo đảm không gây độc hại cho vật nuôi và người sử dụng sản phẩm động vật.

4. Thuốc thú y, hóa chất, chế phẩm sinh học dùng trong chăn nuôi phải theo hướng dẫn sử dụng ghi trên bao bì, tài liệu hướng dẫn sử dụng hoặc hướng dẫn của cán bộ chăn nuôi thú y, cán bộ khuyến nông.

5. Người chăn nuôi được phổ biến, hướng dẫn về thực hành sản xuất thực phẩm an toàn.

6. Duy trì các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và cung cấp được thông tin liên quan đến việc mua bán sản phẩm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Công chức Địa chính NN

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND ra quyết định thành lập đoàn kiểm tra; kiểm tra; Thông báo cho các thành viên trong đoàn kiểm tra và các cơ sở được kiểm tra biết lịch kiểm tra.

2. Trạm y tế

- Y tế, phối hợp giám sát, kiểm tra viết bài tuyên truyền với các nội dung tập trung về Thực phẩm trong những ngày tết, cách lựa chọn thực phẩm an toàn ...

3. Công chức văn hóa

- Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh các quy định của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm ít nhất 2 lần/tuần(vào thời gian 17h30 đến 17h45 hàng ngày trong dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán) với nội dung kiến thức người tiêu dùng thông thái, thực phẩm trong ngày tết

- Tổ chức treo 02 băng zôn tại trung tâm xã và trạm y tế. phát tờ 140 tờ rơi tại 7 thôn mỗi thôn 20 tờ.

- Thông báo kế hoạch kiểm tra trên hệ thống phát thanh trong suốt thời gian tổ chức kiểm tra để nhân dân biết.

4. Các tổ chức, đoàn thể, quần chúng :

Đề nghị MTTQ, hội phụ nữ, hội Nông dân, Hội cựu chiến binh, đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, hội chữ thập đỏ, hội người cao tuổi phối hợp tuyên truyền trong đợt kiểm tra.

V. TỔNG HỢP BÁO CÁO

- Tổng hợp báo cáo về UBND xã và văn phòng điều phối vệ sinh an toàn thực phẩm huyện trước ngày 20 tháng 03 năm 2024.

- Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên Đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội xuân năm 2024 đề nghị các cá nhân, tổ chức có liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng điều phối huyện (b/c);
- Đảng ủy - HĐND (B/c);
- Thành viên BCD (t/h);
- MTTQ, các đoàn thể(P/h);
- Lưu: VT, ĐCNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường